|  |  |
| --- | --- |
| UBND TỈNH HÀ TĨNH  **SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI**  Số: /BC-SGTVT | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**  *Hà Tĩnh, ngày tháng 3**năm 2024* |

BÁO CÁO

***Việc thực hiện chính sách, pháp luật về bảo đảm trật tự, an toàn giao thông từ năm 2009 đến hết năm 2023 trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh***

Kính gửi: Đoàn Giám sát số 11.

Thực hiệnQuyết định số 50/QĐ-ĐĐBQH ngày 05/03/2024 của Đoàn đại  
biểu Quốc hội tỉnh về thành lập Đoàn giám sát chuyên đề số 11 về “*Việc thực  
hiện chính sách pháp luật về bảo đảm trật tự an toàn giao thông từ năm 2009  
đến hết năm 2023 trên địa trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh* ”; Kế hoạch giám sát chuyên đề số 51/KH-ĐGS ngày 05/3/2024 của Đoàn Giám sát số 11 về việc thực hiện chính sách, pháp luật về đảm bảo trật tự, an toàn giao thông từ năm 2009 đến năm 2023 trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh; Sở Giao thông vận tải báo cáo kết quả thực hiện như sau:

**Phần I: Khái quát đặc điểm tình hình chung**

Sở Giao thông vận tải là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thực hiện chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về: đường bộ, đường thủy nội địa, đường sắt đô thị; vận tải; an toàn giao thông; quản lý, khai thác, duy tu, bảo trì hạ tầng giao thông đô thị, gồm: cầu đường bộ, cầu vượt, hè phố, đường phố, dải phân cách, hệ thống biển báo hiệu đường bộ, đèn tín hiệu điều khiển giao thông, hầm dành cho người đi bộ, hầm cơ giới đường bộ, cầu dành cho người đi bộ, bến xe, bãi đỗ xe trên địa bàn.

Sở Giao thông vận tải có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng; chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và công tác của Ủy ban nhân dân tỉnh; đồng thời chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, thanh tra, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của Bộ Giao thông vận tải.

Mặc dù lực lượng công chức ít, khối lượng công việc tăng, đặc biệt là diễn biến phức tạp của dịch bệnh Covid-19 trên địa bàn trong thời gian qua ảnh hưởng rất lớn đến các hoạt động kinh doanh vận tải, công tác đào tạo, sát hạch cấp giấy phép lái xe, cũng như công tác quản lý, bảo trì hệ thống kết cấu hạ tầng giao thông; hầu hết các tuyến vận tải hành khách cố định phải ngừng hoạt động, các đơn vị kinh doanh vận tải gặp rất nhiều khó khăn... Các chính sách, pháp luật nhà nước về bảo đảm TTATGT trong thời gian qua đã kịp thời được triển khai thực hiện, đi vào trong cuộc sống của người dân, được hoàn thiện và phù hợp theo xu hướng phát triển của xã hội, thuận lợi trong công tác quản lý nhà nước, tạo chuyển biến tốt trong nhận thức của người dân, dần hình thành thói quen, nét đẹp trong văn hóa giao thông trên địa bàn tỉnh. Tuy nhiên, vẫn còn một số trường hợp chưa nghiêm chỉnh chấp hành pháp luật về giao thông vận tải, một số tồn tại về hành lang giao thông cần nguồn kinh phí lớn để khắc phục, trong khi kinh phí của tỉnh còn hạn hẹp.

Tuy nhiên, được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Bộ Giao thông vận tải, Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh và nhận được sự phối hợp của các Sở, ban, ngành, địa phương nên việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ chính trị đã đạt nhiều kết quả đáng ghi nhận, hoàn thành tốt các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra trong thời gian qua, nhất là về công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông (TTATGT), góp phần ổn định đời sống, phát triển kinh tế - xã hội, an ninh quốc phòng trên địa bàn tỉnh.

**Phần II: Tình hình, kết quả thực hiện chính sách, pháp luật về bảo đảm trật tự, an toàn giao thông**

**I. Kết quả triển khai thực hiện chính sách, pháp luật về bảo đảm trật tự, an toàn giao thông**

**A. Kết quả thực hiện chính sách, pháp luật về bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường bộ (từ 01/7/2009 đến hết ngày 31/12/2023)**

**1. Ưu điểm**

*1.1. Ưu điểm nổi bật về kết quả bảo đảm TTATGT đường bộ:*

Trong thời gian qua, công tác bảo đảm TTATGT đường bộ đã đạt được nhiều kết quả nổi bật, hệ thống GTVT trên địa bàn ngày càng được phát triển, nhiều tuyến đường trọng điểm trên địa bàn được đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp như tuyến QL.1, QL.8, QL.8C QL.15, đường ven biển, đường bộ cao tốc Bắc-Nam đoạn qua đia bàn tỉnh, ... theo đó, mạng lưới giao thông được kết nối thông suốt, tạo điều kiện để thúc đẩy phát triển kinh tế, đảm bảo an ninh quốc phòng trên địa bàn. Hiện nay, Hà Tĩnh đang là một trong các tỉnh dẫn đầu trong công tác làm đường giao thông nông thôn và rãnh thoát nước.

Công tác quản lý, bảo trì, bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ được các cấp, các ngành, chính quyền địa phương quan tâm chỉ đạo thực hiện có hiệu quả, thường xuyên duy trì công tác duy tu, bảo dưỡng nên các tuyến đường luôn đảm bảo an toàn thông suốt, êm thuận an toàn, tình trạng vi phạm hành lang an toàn đường bộ từng bước được ngăn chặn, các trường hợp vi phạm đã được kiểm tra, xử lý kịp thời. Chính quyền một số địa phương đã quyết liệt chỉ đạo xử lý nhiều trường hợp vi phạm công trình đường bộ. Các tuyến đường bộ trên địa bàn tỉnh đảm bảo tầm nhìn thông thoáng.

Chủ động phân cấp quản lý các tuyến đường được thực hiện theo đúng quy định quản lý, theo đó Sở Giao thông vận tải tổ chức quản lý, bảo trì hệ thống đường tỉnh; Ủy ban nhân cấp huyện tổ chức quản lý, bảo trì hệ thống đường huyện, đường đô thị; Ủy ban nhân cấp xã tổ chức quản lý, bảo trì hệ thống đường xã, đường GTNT.

*1.2. Kết quả ban hành, tham mưu và tổ chức thực hiện văn bản QPPL quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật Giao thông đường bộ về bảo đảm TTATGT đường bộ.*

Sở Giao thông vận tải đã tham mưu, trình UBND tỉnh, HDND tỉnh ban hành các quyết định, nghị quyết để triển khai thực hiện các quy định của Luật Giao thông đường bộ (GTĐB), các Nghị định, Nghị quyết của Chính phủ và các Thông tư của bộ, ngành liên quan trong công tác bảo đảm TTATGT, phù hợp với tình hình thực tiễn trên địa bàn tỉnh. Tổ chức áp dụng, triển khai thực hiện các văn bản QPPL trên địa bàn cho các tổ chức, cá nhân có liên quan đảm bảo đúng quy định (*có phụ lục 2 kèm theo*).

Ngoài ra, ban hành nhiều văn bản, kế hoạch, quyết định chỉ đạo triển khai thực hiện công tác đảm bảo TTATGT, kịp thời xử lý, khắc phục các hư hỏng, sự cố trên các tuyến đường quản lý, xử lý các “điểm đen”, “điểm tiềm ẩn”, các bất cập trong tổ chức giao thông; hướng dẫn, hỗ trợ cho các doanh nghiệp, người dân hoạt động kinh doanh vận tải hành khách, hàng hoá; tăng cường công tác bảo đảm TTATGT trong các dịp cao điểm Lễ, Tết nhằm đảm bảo công tác ATGT trên địa bàn tỉnh (*có phụ lục I.1 kèm theo*).

*1.3. Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về bảo đảm TTATGT đường bộ.*

Sở Giao thông vận tải đã chỉ đạo các phòng, đơn vị phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức tuyên truyền Luật GTĐB và các nghị định, thông tư hướng dẫn thi hành Luật GTĐB đến các tổ chức, cá nhân bằng nhiều hình thức sinh động, cụ thể, ngắn gọn dễ hiểu để tuyên truyền một cách sâu rộng có hệ thống chuyên đề về lĩnh vực giao thông đường bộ như:

Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức tuyên truyền Luật GTĐB, nghị định của Chính phủ quy định về quy tắc giao thông, điều kiện kinh doanh vận tải hành khách, bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông, hành lang an toàn giao thông, quy định về xử phạt vi phạm hành chính đến các chủ doanh nghiệp kinh doanh vận tải, cán bộ điều hành, cán bộ quản lý an toàn, lái xe, phụ xe, nhân viên phục vụ trên xe và các cán bộ thôn, xóm, xã và các hộ dân sống ven các tuyến đường bộ trên địa bàn.

Hàng năm đều tổ chức ký cam kết bảo đảm trật tự ATGT, không để xảy ra tai nạn khi tham gia giao thông trong toàn thể cán bộ, thanh tra viên, nhân viên Thanh tra Sở.

Phối hợp với các phương tiện thông tin đại chúng (Báo, đài phát thanh truyền hình) phát tin, bài, phim phóng sự về an toàn giao thông và hướng dẫn các văn bản pháp luật về giao thông vận tải.

Hằng năm tổ chức ra quân tháng an toàn giao thông, năm an toàn giao thông, hưởng ứng thập niên an toàn giao thông; đồng loạt ra quân tuyên truyền về công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông theo chủ đề của từng năm riêng biệt.

*(Chi tiết tại Phụ lục 3.1 kèm theo)*

*1.4. Quản lý đào tạo, sát hạch lái xe; cấp, đổi, thu hồi giấy phép lái xe, chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ.*

- Công tác quản lý đào tạo, sát hạch lái xe: Thời gian qua, công tác quản lý đào tạo, sát hạch, cấp, đổi, thu hồi giấy phép lái xe được Sở Giao thông vận tải quan tâm, kịp thời triển khai các chỉ đạo của Bộ Giao thông vận tải, Cục Đường bộ Việt Nam, ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác quản lý sát gacgh, bảo đảm minh bạch, khách quan, không ngừng nâng cao chất lượng đào tạo lái xe. Tỉnh Hà Tĩnh hiện có 8 cơ sở đào tạo lái xe, gồm 01 doanh nghiệp và 07 đơn vị sự nghiệp công lập; trong đó: có 02 cơ sở đào tạo lái xe ô tô, 02 cơ sở vừa đào tạo lái xe ô tô vừa đào tạo lái xe mô tô, có 04 cơ sở đào tạo lái xe mô tô.

Từ 01/7/2009 đến 31/12/2023: Sở Giao thông vận tải thực hiện cấp mới 286.408 giấy phép lái xe và cấp đổi 167.571 giấy phép lái xe; từ năm 2020 đến 31/12/2023 ban hành quết định thu hồi 35 GPLX có vi phạm theo quy định;

- Từ 2009 đến năm 2013 cấp 2.040 chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ, từ năm 2014 lại nay không có học viên có nhu cầu đầo tạo, cấp chứng chỉ.

*1.5. Quản lý về TTATGT đường bộ trong hoạt động vận tải và dịch vụ hỗ trợ vận tải.*

Chỉ đạo các đơn vị kinh doanh vận tải thực hiện nghiêm túc các Nghị định của Chính phủ, Thông tư của Bộ Giao thông vận tải quy định về điều kiện kinh doanh vận tải bằng ô tô, tổ chức và quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô trên đường bộ. Tính đến ngày 31/12/2023, trên địa bàn Hà Tĩnh có 436 đơn vị hoạt động kinh doanh vận tải (KDVT) bằng xe ô tô, với 2.777 đầu phương tiện và 9 bến xe khách, cụ thể:

- Các loại hình vận tải.

+ Vận tải hành khách: có 19 đơn vị KDVT khách xe tuyến cố định, với 206 xe và 04 xe trung chuyển hành khách (trong số này có 7 đơn vị vừa kinh doanh xe hợp đồng, có 02 đơn vị vừa kinh doanh hành khách bằng xe buýt, có 03 đơn vị vừa KDVT hàng hóa); 02 đơn vị KDVT khách bằng xe buýt, với 94 xe; có 13 đơn vị KDVT khách bằng xe taxi, với 691 xe; có 37 đơn vị KDVT khách bằng xe Hợp đồng, với 165 xe; Hà Tĩnh không có đơn vị kinh doanh vận tải hành khách bằng xe du lịch.

+ Vận tải hàng hóa: có 374 đơn vị KDVT hàng hóa (có 3 đơn vị vừa kinh doanh vận tải hành khách), với 1.617 xe; trong đó: có 17 đơn vị vận tải bằng xe Congtennor với 98 xe, có 88 đơn vị vận tải xe đầu kéo với 433 xe và 274 đơn vị xe tải với 1.086 xe.

Việc cấp, cấp lại, thu hồi giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô; cấp mới, cấp lại, thu hồi phù hiệu xe thực hiện theo đúng quy định tại các Nghị định số 91/2009/NĐ-CP ngày 21/10/2009, số 86/2014/NĐ-CP ngày 10/9/2014, số 10/2020/NĐ-CP ngày 17/01/2020 của Chính phủ quy định về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô.

- Hệ thống bến xe khách gồm 09 bến; trong đó, có 08 bến công bố đưa vào khai thác đảm bảo các tiêu chí theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc về bến xe khách gồm: bến xe thành phố Hà Tĩnh, bến xe thị xã Hồng Lĩnh, bến xe Đức Thọ, bến xe Hương Sơn, bến xe Tây Sơn, bến xe Hương Khê, bến xe thị xã Kỳ Anh và bến xe Kỳ Lâm; còn 01 bến xe Cẩm Xuyên đang xây dựng, dự kiến đưa vào khai thác trong năm 2024. Kể từ ngày 01/7/2021, toàn bộ các bến xe khách trên địa bàn Hà Tĩnh đều đã sử dụng phần mềm quản lý bến xe khách để quản lý hoạt động xe ra, vào bến và cung cấp các thông tin trên Lệnh vận chuyển về Cục ĐBVN theo quy định của Chính phủ.

*1.6. Tuần tra, kiểm soát, xử lý vi phạm pháp luật về TTATGT đường bộ; xử lý “điểm đen, điểm tiềm ẩn” tai nạn giao thông đường bộ; khắc phục ùn tắc giao thông đường bộ; tổ chức cứu nạn, cứu hộ giao thông đường bộ.*

- Chỉ đạo lực lượng Thanh tra giao thông thường xuyên tổ chức thanh tra, kiểm tra, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm về kinh doanh và điều kiện KDVT bằng xe ô tô, phương tiện thủy nội địa; vi phạm quy định trong công tác đào tạo, sát hạch, cấp, đổi giấy phép lái xe cơ giới đường bộ, chứng chỉ chuyên môn; vi phạm quy định trong hoạt động vận tải hàng hóa, hành khách bằng xe ô tô; vi phạm bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông;

- Hàng năm, mở các đợt cao điểm kiểm tra, xử lý vi phạm chở quá tải, quá khổ; vi phạm kích thước thành thùng xe; vi phạm hoạt độn vận tải hành khách “xe dù, bến cóc, xe trá hình tuyến cố định”, “xe tiện chuyển, xe ghép”;...

- Thành lập các đoàn, tổ kiểm tra, xử lý vi phạm quy định về kinh doanh và điều kiện KDVT tại các đơn vị KDVT trên địa bàn tỉnh, tại các bến xe khách, bến thủy nội địa, mỏ vật liệu...;

- Chủ trì, phối hợp các lực lượng chức năng và chính quyền địa phương kiểm tra, xử lý, giải tỏa các trương vi phạm hành lang ATGT đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa trên địa bàn tỉnh.

- Kết quả: Từ ngày 01/7/2009 đến hết ngày 31/12/2023, qua công tác thanh tra, kiểm tra đã phát hiện và lập biên bản vi phạm hành chính 10.261 trường hợp trong lĩnh vực giao thông đường bộ, phạt tiền 32.818.115.000đ *(chi tiết theo Phụ lục 3.2 gửi kèm theo)*.

- Việc xử lý các điểm đen, điểm tiềm ẩn TNGT đường bộ: Sở Giao thông vận tải thường xuyên chỉ đạo các đơn vị quản lý kiểm tra, rà soát các vị trí điểm đen, điểm tiềm ẩn nguy cơ TNGT trên các tuyến quản lý để kịp thời khắc phục các bất cập bằng nguồn kinh phí bảo dưỡng thường xuyên, ngoài ra phối hợp với chính quyền địa phương kịp thời xử lý các đề xuất bất cập về tổ chức giao thông trên các tuyến quản lý.

Đặc biệt, trong năm 2023, Sở GTVT đã chủ trì, phối hợp với các cơ quan, địa phương, đơn vị có liên quan gồm: Văn phòng Ban ATGT tỉnh; Công an tỉnh; Sở Kế hoạch và Đầu tư; Khu QLĐB II; UBND các huyện, thị xã, thành phố; Công an các huyện, thị xã và các đơn vị quản lý tuyến đường bộ tổ chức kiểm tra, rà soát, đề xuất các giải pháp xử lý các điểm có nguy cơ xẩy ra tai nạn giao thông trên hệ thống đường bộ trên địa bàn toàn tỉnh. Theo đó, trên các tuyến đường bộ thuộc địa bàn tỉnh có 112 vị trí tiềm ẩn có nguy cơ xảy ra tai nạn giao thông, gồm:

+ Các điểm trên các tuyến quốc lộ do Khu Quản lý đường bộ II trực tiếp quản lý: Có 24 điểm; trong đó: đã xử lý xong 02 điểm, đã xử lý xong một phần 11 điểm, đang xử lý 08 điểm, chưa xử lý 02 điểm.

+ Các điểm trên các tuyến quốc lộ do Sở Giao thông vận tải Hà Tĩnh trực tiếp quản lý: Có 46 điểm; trong đó: đã xử lý xong 24 điểm, đã xử lý xong một phần 06 điểm, đang xử lý 16 điểm.

+ Các điểm trên các tuyến đường tỉnh do Sở Giao thông vận tải Hà Tĩnh trực tiếp quản lý: Có 31 điểm; trong đó: Các nội dung thuộc trách nhiệm của Sở Giao thông vận tải: Đã tổ chức xử lý xong toàn bộ bằng nguồn kinh phí bảo trì đường bộ năm 2023 và kinh phí sự nghiệp địa phương năm 2023. Các nội dung thuộc trách nhiệm của các địa phương: Chưa xử lý 18 điểm.

+ Các điểm trên các tuyến đường huyện, đường xã do cấp huyện trực tiếp quản lý: Có 11 điểm; trong đó: đã xử lý xong 03 điểm, đang xử lý 07 điểm, chưa xử lý 01 điểm.

Đối với các điểm có giải pháp xử lý đơn giản, chi phí nhỏ, không vướng mắc thủ tục, cần phải khắc phục kịp thời đã đề nghị các cơ quan trực tiếp quản các tuyến đường liên quan khẩn trương tổ chức thực hiện các giải pháp đã đề xuất bằng nguồn vốn quản lý, bảo trì đường bộ và nguồn vốn hợp pháp khác.

Đối với các điểm có giải pháp xử lý phức tạp; chi phí lớn; phải thực hiện các thủ tục về xử lý vị trí nguy hiểm trên đường bộ đang khai thác; phải thực hiện các thủ tục về đầu tư, xây dựng đã yêu cầu các cơ quan trực tiếp quản lý tuyến đường đó phối hợp với các cơ quan, địa phương, đơn vị liên quan tổ chức điều tra, thu thập số liệu, phân loại theo tiêu chí điểm đen, điểm tiềm ẩn tai nạn giao thông để tổ chức lập hồ sơ theo quy định tại Thông tư số 26/2012/TT-BGTVT ngày 20/7/2012 của Bộ Giao thông vận tải và lập hồ sơ đề xuất chủ trương đầu tư, trình cơ quan có thẩm quyền quyết định.

Thời gian tới, Sở Giao thông vận tải tiếp tục đôn đốc các địa phương, đơn vị để thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh về việc xử lý điểm đen, điểm tiềm ẩn tai nạn giao thông và các bất hợp lý trong tổ chức giao thông trên hệ thống đường bộ trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh (Văn bản số 3685/UBND-GT1 ngày 14/7/2023, số 4958/UBND-GT1 ngày 14/9/2023,…); đồng thời tổng hợp, báo cáo, đề xuất UBND tỉnh các nội dung có liên quan theo đúng quy định.

*1.7. Bảo vệ kết cấu hạ tầng đường bộ, hành lang ATGT đường bộ.*

- Sở GTVT được Bộ GTVT uỷ thác quản lý 05 tuyến quốc lộ (QL.8B, QL.8C, QL.15, QL.15B và QL.281) với tổng chiều dài 336,65Km và UBND tỉnh Hà Tĩnh giao quản lý, bảo dưỡng thường xuyên 09 tuyến đường tỉnh (ĐT.546, ĐT.547, ĐT.548, ĐT.550, ĐT.551, ĐT.552, ĐT.553, ĐT.554 và ĐT.555) với tổng chiều dài 322,09Km, trong thời gian qua đã kịp thời chỉ đạo các đơn vị quản lý duy trì công tác duy tu, bảo dưỡng, thường xuyên kiểm tra, khắc phục các hư hỏng nên các tuyến đường; ngoài ra, hàng năm trình Bộ GTVT, UBND tỉnh phê duyệt các dự án sửa chữa định kỳ có hư hỏng lớn trên các tuyến đường được giao quản lý, qua đó đảm bảo an toàn thông suốt, êm thuận an toàn trên các tuyến đường do Sở GTVT quản lý.

Công tác quản lý hành lang ATGT thời gian qua, Sở GTVT thường xuyên chỉ đạo Thanh tra Sở, đơn vị tuần kiểm, đơn vị quản lý phối kết hợp với chính quyền địa phương giải quyết các trường hợp xây dựng trái phép, lấn chiếm và tái lấn chiếm hành lang ATGTĐB. Ngoài ra, xử lý nghiêm các tổ chức cá nhân vi phạm về thi công công trình trong phạm vị đất dành cho đường bộ không có giấy phép thi công, văn bản chấp thuận, không thực hiện đúng các nội dung quy định trong giấy phép, tự ý san lấp mặt bằng trong phạm vi hành lang ATGT, vi phạm quy định về thi công công trình trên đường bộ vừa thi công vừa khai thác...Hàng tháng, trên cơ sở kết quả báo cáo của Thanh tra Sở GTVT đã phối hợp với đơn vị quản lý lập hồ sơ, biên bản các trường hợp vi phạm, Phòng Quản lý KCHT&ATGT tham mưu Giám đốc Sở gửi văn bản thông báo đến chính quyền các địa phương có vi phạm để tổ chức xử lý, giải toả các trường hợp vi phạm.

Tuy nhiên, tình trạng vi phạm hành lang ATGT vẫn còn diễn ra, chính quyền địa phương một số nơi chưa quyết liệt trong công tác tuyên truyền, chỉ đạo, xử lý vi phạm. Hiện nay, tình trạng vi phạm hành lang chủ yếu diễn ra đối với các hộ dân đã được cấp đất thổ cư chồng lấn trong phạm vi hành lang ATGT, nên việc xử lý triệt để còn khó khăn, trong khi kinh phí để đền bù, giải toả hành lang còn hạn chế.

**2. Hạn chế, bất cập**

- Về công tác đào tạo lái xe có một số nội dung không phù hợp nhưng chậm được sửa đổi như: Thời gian đào tạo môn cấu tạo và sửa chữa thông thường (18 giờ), với thời lượng này người học không đủ thời gian để hiểu vấn đề chưa nói đến sữa chữa; mặt khác xã hội ngày càng chuyên môn hóa nên việc này đã có các đơn vị dịch vụ đảm nhận. Môn nghiệp vụ vận tải (16 giờ) và môn Đạo đức văn hóa giao thông có nhiều nội dung trùng môn pháp luật giao thông đường bộ,…

- Việc quản lý hoạt động của xe hợp đồng còn gặp nhiều khó khăn nhưng chưa có giải pháp quản lý căn cơ, xử lý hiệu quả; quy định việc thu hồi phù hiệu xe vi phạm tốc độ quá 5 lần/1000 km không có thời hạn nên thiếu sức răn đe; quy định về quản lý hoạt động của xe nội bộ chậm được ban hành nên khó quản lý đối với xe không kinh doanh vận tải,…

- Nhận thức và ý thức của một bộ phận người tham gia giao thông còn hạn chế nên gặp khó khăn trong xử lý.

- Về xử lý vi phạm hành lang ATGT còn khó khăn do các hộ dân đã được cấp đất thổ cư chồng lấn trong phạm vi hành lang ATGT.

**3. Nguyên nhân, trách nhiệm**

Ý thức, nhận thức về việc chấp hành pháp luật của một số lái xe, chủ xe còn hạn chế, luôn tìm cách trốn tránh. Việc kiểm tra, xử lý chỉ thực hiện trên một số tuyến trọng điểm trong khi địa bàn rộng, không bao quát hết tình hình.

Kinh phí phục vụ công tác giải tỏa, đền bù trong phạm vi hành lang ATGT còn khá hạn chế nên việc xử lý vi phạm hành lang ATGT còn nhiều khó khăn.

**4. Kiến nghị**

- Sớm ban hành Luật Đường bộ (thay thế Luật giao thông đường bộ năm 2008) để phù hợp với tình hình thực tiễn hiện nay.

- Sửa đổi, bổ sung Nghị định 10/2020/NĐ-CP ngày 17/01/2020 của Chính phủ quy định về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô.

- Ban hành quy định về quản lý hoạt động vận tải nội bộ bằng xe ô tô.

- Bố trí kinh phí trong công tác giải tỏa hành lang ATGT đường bộ theo lộ trình đã được Chính phủ phê duyệt.

**B. Kết quả thực hiện chính sách, pháp luật về bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường thủy nội địa (từ 01/01/2015 đến hết ngày 31/12/2023)**

**1. Ưu điểm**

*1.1. Kết quả bảo đảm TTATGT đường thủy nội địa giai đoạn từ năm 2015 đến hết năm 2023.*

Mạng lưới giao thông đường thuỷ nội địa Hà Tĩnh có chiều dài trên 437Km. Hiện nay, mới đưa vào quản lý khai thác là 254,5Km, trong đó đường thủy nội địa quốc gia 167,5Km; đường thủy nội địa địa phương do Sở GTVT trực tiếp quản lý là 87Km, các tuyến còn lại do UBND cấp huyện quản lý. Cụ thể:

- Các tuyến sông quốc gia do Trung ương quản lý dài 167,5Km, gồm 6 tuyến:

+ Sông Nghèn (từ Nghèn đến cửa Sót): Dài 38,5Km, sông cấp III;

+ Sông La (từ ngã ba Linh Cảm đến ngã ba Núi Thành): Dài 13Km, sông cấp III;

+ Sông Rào Cái (từ ngã ba Sơn đến thị trấn Cẩm Xuyên): Dài 37Km, sông cấp IV;

+ Sông Ngàn Sâu (đoạn từ cầu Linh Cảm đến Cửa Rào): Dài 27Km, sông cấp IV;

+ Sông Gia Hội (từ Cửa Nhượng đến cầu Họ): Dài 26Km, là sông V;

+ Sông Nghèn (Kênh Nhà Lê): Dài 26Km, là sông cấp V hạn chế.

- Các tuyến sông địa phương do Sở GTVT quản lý dài 87Km, gồm 3 tuyến :

+ Sông Ngàn Sâu (ngã ba Cửa Rào đến cầu treo Hương Giang): Dài 34,5Km, sông cấp V;

+ Sông Ngàn Phố (Linh Cảm đến cầu Hà Tân): Dài 29,5Km sông cấp V;

+ Sông Cửa Khẩu (sông Kinh) từ Kỳ Tiến đến cửa Khẩu: Dài 23Km sông cấp VI.

Trong kỳ, Sở Giao thông vận tải đã chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai nhiều biện pháp bảo đảm TTATGT đường thuỷ nội địa, kịp thời chỉ đạo các đơn vị quản lý các tuyến đường thuỷ thực hiện công tác quản lý, bảo dưỡng các hệ thống biển báo, phao tiêu,… theo đúng quy định, có biện pháp tuyên truyền, nhắc nhở, xử lý các trường hợp lấn chiếm hành lang luồng đường thuỷ, xây dựng các công trình trái phép trong phạm vi bảo vệ luồng, góp phần đảm bảo TTATGT đường thuỷ nội địa, giảm thiểu và không để xảy ra tai nạn giao thông đường thuỷ nội địa trên địa bàn tỉnh.

*1.2. Kết quả nan hành, tham mưu ban hành và tổ chức thực hiện các văn bản QPPL về bảo đảm TTATGT đường thủy nội địa.*

Sau khi Luật Giao thông đường thủy nội địa (GTĐTNĐ) có hiệu lực, Sở GTVT đã chỉ đạo các phòng, ban chuyên môn và các đơn vị liên quan theo chức năng, nhiệm vụ triển khai thực hiện theo quy định của Luật và các nghị định có liên quan.

Hàng năm, Sở GTVT đã đưa công tác quản lý, thanh tra, kiểm tra trật tự ATGT đường thủy nội địa vào Kế hoạch năm để triển khai thực hiện. Sở GTVT cũng đã tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các quyết định, kế hoạch, chỉ thị, công văn, công điện để quy định, hướng dẫn, chỉ đạo triển khai thực hiện các nội dung liên quan trong công tác bảo đảm TTATGT đường thuỷ nội địa trên địa bàn tỉnh. Đồng thời, Sở GTVT đã chỉ đạo các phòng, ban, đơn vị triển khai thực hiện nghiêm túc các văn bản của cấp trên; tăng cường công tác quản lý, bảo đảm trật tự ATGT, thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện. Theo đó đã ban hành 05 quyết định, 02 kế hoạch, 04 chỉ thị và nhiều văn bản, công điện yêu cầu các phòng, ban, đơn vị thuộc Sở, các địa phương triển khai thực hiện công tác đảm bảo TTATGT đường thủy nội địa (*có phụ lục I.2 kèm theo*).

- 09/09 huyện, thành phố, thị xã có hệ thống ĐTNĐ đi qua đã ban hành các kế hoạch, văn bản triển khai thực hiện có hiệu quả các giải pháp đảm bảo trật tự ATGT tại địa phương; tổ chức tuyên truyền, vận động nhân dân chấp hành các quy định của pháp luật về GTĐTNĐ, tăng cường đảm bảo ATGT vào các dịp cao điểm như mùa mưa lũ, Lễ, Tết; kịp thời báo cáo về tình hình trật tự ATGT, phối hợp các cơ quan chức năng thực hiện các biện pháp bảo đảm ATGT; tổ chức các hội nghị sơ kết, tổng kết năm.

*1.3. Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về bảo đảm TTATGT đường thủy nội địa; hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các biện pháp bảo đảm TTATGT đường thủy nội địa.*

- Sở GTVT đã phối hợp với chính quyền địa phương tổ chức tuyên truyền trực tiếp phân phát 2.000 tờ rơi quy định về ATGT đường thủy nội địa cho các chủ đò, lái đò và người điều khiển phương tiện thủy nội địa trên địa bàn tỉnh. Tổ chức ký cam kết 03 đợt với hơn 150 chủ phương tiện, người điều khiển phương tiện về bảo đảm TTATGT, bốc xếp hàng hóa đúng tải trọng quy định.

- Phối hợp với Ban ATGT tỉnh tổ chức tuyên truyền và phát áo phao, cặp phao tại các trường học cho các học sinh khu vực vùng sâu, vùng xa thường xuyên đi đò qua sông. Phân phát 300 tài liệu cho người dân, chính quyền địa phương và các trường học trên khu vực có học sinh đi học bằng thuyền, đò ngang, dọc sông.

- Ngoài ra, phối hợp với các phương tiện thông tin đại chúng (Báo, đài phát thanh truyền hình) đăng, phát 51 tin, bài, phim phóng sự về an toàn giao thông và hướng dẫn các văn bản pháp luật về giao thông vận tải đường thủy nội địa cho người dân hiểu, nắm bắt các chủ trương của nhà nước.

*1.4. Đăng ký, đăng kiểm phương tiện thủy nội địa; cấp, thu hồi giấy chứng nhận đăng ký, giấy chứng nhận ATKT và BVMT phương tiện thủy nội địa.*

Trong kỳ, Sở Giao thông vận tải đã tổ chức, thực hiện cấp đăng ký cho 139 phương tiện; phối hợp thực hiện đăng kiểm cho 220 lượt phương tiện và xoá đăng ký đối với 02 phương tiện theo quy định.

*1.5. Quản lý đào tạo, cấp, đổi, thu hồi giấy chứng nhận khả năng chuyên môn thuyền viên và người lái phương tiện thủy nội địa.*

Sở GTVT đã quan tâm chỉ đạo các phòng, ban chuyên môn tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện trong đào tạo, sát hạch, cấp giấy chứng nhận khả năng chuyên môn, chứng chỉ chuyên môn nghiệp vụ, trong kỳ, đã thực hiện:

- Cấp Chứng chỉ chuyên môn nghiệp vụ: 403 người lái phương tiện.

- Cấp Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn: 28 thuyền trưởng hạng 4.

- Thu hồi giấy chứng nhận khả năng chuyên môn thuyền viên và người lái phương tiện thủy nội địa: Không.

*1.6. Quản lý về TTATGT trong hoạt động vận tải đường thủy nội địa.*

Trên các tuyến đường thủy nội địa thường xuyên được duy tu, bảo trì, sửa chữa hệ thống báo hiệu theo quy định. Công tác đo dò, khảo sát, kiểm tra luồng tuyến được duy trì thường xuyên theo định ngạch đã được quy định, nắm bắt tình hình diễn biến luồng lạch; kịp thời phát hiện những thay đổi bất thường từ đó có biện pháp thích ứng để bảo đảm an toàn cho phương tiện và các công trình; hệ thống báo hiệu đường thủy nội địa luôn được các đơn vị quản lý duy trì bảo đảm chuẩn tắc kỹ thuật, tạo điều kiện cho phương tiện vận tải hoạt động được thông suốt, an toàn.

Kịp thời chỉ đạo các đơn vị quản lý thực hiện tốt công tác kiểm tra, xử lý các trường hợp vi phạm hành lang ATGT đường thuỷ, vi phạm luồng, lạch trên các tuyến quản lý.

*1.7. Tuần tra, kiểm soát, xử lý vi phạm pháp luật về giao thông đường thủy nội địa; điều tra, giải quyết tai nận, sự cố giao thông đường thủy nội địa; xử lý “điểm đen, điểm tiềm ẩn tai nạn” giao thông đường thủy nội địa; tổ chức tìm kiếm, cứu nạn, cứu hộ giao thông đường thủy nội địa.*

Sở GTVT đã chỉ đạo các phòng, ban chuyên môn và Thanh tra Sở tăng cường kiểm tra công tác đảm bảo trật tự ATGT trên các tuyến đường thủy nội địa, kiểm tra điều kiện hoạt động tại các bến đò khách ngang sông, bến khách du lịch; phối hợp với chính quyền địa phương định kỳ kiểm tra toàn diện (về phương tiện, thiết bị, đăng ký, đăng kiểm, điều kiện người lái) tại các bến đò ngang trên địa bàn tỉnh và đề nghị chính quyền địa phương thường xuyên tăng cường giám sát công tác bảo đảm an toàn giao thông tại các bến đò vận chuyển khách qua sông, đặc biệt trong mùa mưa, bão, dịp Lễ, Tết.

Định kỳ hàng năm, chỉ đạo Thanh tra Sở phối hợp với UBND cấp xã tổ chức thanh tra, kiểm tra toàn diện về việc chấp hành quy định tại tất cả các bến đò ngang trên địa bàn tỉnh. Qua kiểm tra đã kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các vi phạm như: Bến chưa được cấp phép; đò quá hạn kiểm định; người điều khiển chưa có chứng chỉ phù hợp; thiết bị chống đắm, phao cứu sinh chưa đảm bảo; chở quá số người quy định; đã yêu cầu chính quyền cấp xã tăng cường công tác quản lý các đò ngang, kiên quyết đình chỉ các đò vi phạm nghiêm trọng, buộc các chủ đò thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về đảm bảo TTATGT đường thuỷ nội địa mới cho phép lưu hành. Đồng thời Sở GTVT đã ban hành văn bản yêu cầu các địa phương có đò ngang vi phạm phải triển khai khắc phục kịp thời và báo cáo UBND tỉnh, Ban ATGT tỉnh để có sự chỉ đạo chung.

Kết quả xử lý nghiêm các vi phạm về trật tự an toàn giao thông, hành lang ATGT đường thuỷ nội địa trên các tuyến sông được giao quản lý theo thẩm quyền: Từ 01/01/2015 đến 31/12/2023, đã kiểm tra, lập biên bản vi phạm hành chính 25 trường hợp, xử phạt số tiền: 58.810.000 đồng *(Phụ lục 3.3 kèm theo)*

*1.8. Phối hợp các bộ, ngành, địa phương về bảo đảm TTATGT đường thủy nội địa.*

- Hàng năm, phối hợp với Phòng Cảnh sát giao thông - Công an tỉnh và Công an huyện Can lộc, công an huyện Lộc Hà thường trực kiểm tra công tác đảm bảo trật tự ATGT tại bến đò Đập Nhà Đường - Khu di tích Chùa Hương tích vào dịp Lễ hội Xuân và tại bến đò ngang qua Cửa Sót dịp Lễ hội Đền Lê Khôi.

- Phối hợp với Ban ATGT tỉnh, Phòng Cảnh sát giao thông - Công an tỉnh, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông tỉnh, Công ty Cổ phần Quản lý và xây dựng công trình giao thông Hà Tĩnh, Ban ATGT cấp huyện kiểm tra, đánh giá công tác tổ chức giao thông, hành lang ATGT trên các tuyến sông và bến đò đường thủy nội địa theo Kế hoạch số 45/KH-BATGT ngày 06/4/2021 của Ban ATGT tỉnh.

Ngoài ra, Sở GTVT đã cử lực lượng Thanh tra Sở tham gia Tổ công tác đặc biệt liên ngành (Công an tỉnh, Sở GTVT và Công ty CP Đăng kiểm Hà Tĩnh) tại Quyết định 209/QĐ-CAT-PC68 ngày 30/3/2016 của Công an tỉnh theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại Văn bản số 1042/UBND-GT1 ngày 17/3/2016 về tuần tra, kiểm soát, xử lý các phương tiện thủy nội địa không đảm bảo các điều kiện an toàn giao thông, khai thác, vận chuyển cát, sỏi trái phép. Đã kiểm tra 103 lượt phương tiện, lập biên bản vi phạm 89 trường hợp, xử phạt với số tiền 110.800.000đ. Cử lực lượng tham gia, phối hợp với Phòng Cảnh sát giao thông đường thủy kiểm tra, xử lý việc khai thác cát, sỏi trái phép trên các tuyến sông, đã kiểm tra, xử lý vi phạm về khai thác, phương tiện, lấn chiếm đất đai, bốc xếp,… đối với 40 vụ việc, xử phạt số tiền 198.500.000đ.

**2. Hạn chế, bất cập**

Luật GTĐTNĐ đã phát huy hiệu lực, hiệu quả, tận dụng tối đa các nguồn lực kinh tế - xã hội cũng như các nguồn lực tự nhiên, góp phần thúc đẩy hoạt động vận tải ĐTNĐ phát triển. Tuy nhiên, sau nhiều năm thực hiện đã xuất hiện một số bất cập, tồn tại cụ thể như sau:

- Luật quy định còn bất cập với thực tế: Điều kiện kinh tế của người dân làm nghề vận tải thủy nội địa đang còn gặp nhiều khó khăn, để tiết kiệm chi phí người dân tự đóng phương tiện hoặc mua các phương tiện ở các cơ sở đóng thuyền truyền thống, không có hồ sơ thiết kế nên một số phương tiện không đăng ký, đăng kiểm được hoặc đăng kiểm theo mức trọng tải đến 12 chỗ, công suất 15CV hoặc tải trọng dưới 15 tấn thì lại không phù hợp với sức chở thực tế.

- Công tác phối hợp đã phát huy hiệu quả trong thực thi Luật GTĐTNĐ, tuy nhiên do chưa được thường xuyên, liên tục nên kết quả chưa cao, còn để sót vi phạm pháp luật về ĐTNĐ trên địa bàn; đặc biệt là hành vi khai thác, vận chuyển cát, sỏi trái phép, chở quá tải của phương tiện...

- Hầu hết các sông hằng năm đều bị lũ lụt nên luồng lạch bị bồi lắng nhiều, mặt khác từ khi được giao quản lý đến nay chưa được nạo vét luồng lạch nên làm hạn chế khả năng khai thác vận tải, tiềm ẩn nguy cơ gây tai nạn giao thông.

- Lực lượng, trang thiết bị, phương tiện phục vụ cho công tác thanh tra, kiểm tra còn hạn chế, chưa có phương tiện thủy chuyên dùng để kiểm tra. Kinh phí cho công tác thanh tra trên tuyến ĐTNĐ quốc gia hàng năm không được bố trí nên chưa đủ điều kiện để thực hiện nhiệm vụ thường xuyên, liên tục.

- Hiện nay, tuy số lượng có nhu cầu học cấp chứng chỉ chuyên môn lái thuyền hàng năm không nhiều nhưng trên địa bàn Hà Tĩnh không có cơ sở đủ điều kiện đào tạo, cấp chứng chỉ lái thuyền. Về công tác đăng kiểm phương tiện thủy nội địa trên địa bàn Hà tĩnh cũng không có trung tâm đăng kiểm nên gây khó khăn cho người dân khi có nhu cầu đăng kiểm phương tiện thủy nội địa.

**3. Nguyên nhân, trách nhiệm**

Một số nội dung Luật quy định nhưng còn chưa phù hợp với điều kiện thực tế trên địa bàn tỉnh, nhất là liên quan đến đăng ký, đăng kiểm đối với các phương tiện thuỷ đóng theo kiểu truyền thống, không có các bản vẽ thiết kế. Việc triển khai phối hợp thường được thực hiện khi có các căn cứ từ các chỉ đạo, quy chế phối hợp của cơ quan cấp trên nên có lúc còn bị động. Biên chế lực lượng Thanh tra giao thông ngày càng giảm trong khi số lượng phương tiện hoạt động ngày càng tăng khiến việc kiểm tra, xử lý còn hạn chế.

**4. Kiến nghị**

- Kính đề nghị Bộ GTVT tham mưu cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung luật và các văn bản quy phạm pháp luật liên quan để phù hợp với thực tế và yêu cầu phát triển, khai thác hiệu quả lợi thế giao thông ĐTNĐ trên cả nước; tăng khung hình phạt đối với các nhóm vi phạm gây mất trật tự ATGT, có nguy cơ gây tai nạn giao thông cao, như điều khiển phương tiện không có khả năng chứng chỉ chuyên môn, chứng chỉ chuyên môn, không có đăng ký, đăng kiểm, chở quá mớm, quá số người quy định...

- Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với chính quyền địa phương tổ chức các đợt cao điểm kiểm tra toàn diện để xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm pháp luật về GTĐTNĐ trên địa bàn tỉnh.

- Hiện nay, trên địa bàn Hà Tĩnh mới chỉ có 01 âu thuyền đường thủy nội địa tại Km 4+600 (bờ phải) tuyến sông La thuộc địa phận huyện Đức Thọ, nên khi tạm giữ phương tiện vi phạm ở các tuyến khác gặp nhiều khó khăn; vì vậy kiến nghị Bộ GTVT hỗ trợ kinh phí cho địa phương xây dựng thêm các âu thuyền, bến thuyền để neo đậu các phương tiện bị tạm giữ và tránh trú bão trên địa bàn.

- Việc điều chỉnh bổ sung quy hoạch bến thủy nội địa chưa được phê duyệt; trong khi đó hiện nay quy hoạch kết cấu hạ tầng giao thông đường thủy quốc gia và quy hoạch tỉnh không tích hợp nội dung liên quan quy hoạch bến thủy nội địa (chỉ tích hợp quy hoạch cảng thủy nội địa); dẫn đến công tác cấp phép bến thủy nội địa hiện gặp nhiều khó khăn.

**II. Đánh giá chung**

**1. Ưu điểm tổng quát về bảo đảm TTATGT**

Trong thời gian qua, cùng với sự quan tâm chỉ đạo quyết liệt của Tỉnh ủy, UBND tỉnh và sự quan tâm phối hợp thực hiện của các Sở, ban, ngành, đơn vị chức năng nên công tác bảo đảm TTATGT trên địa bàn tỉnh đã đạt nhiều kết quả đáng ghi nhận. Công tác tuyên truyền các quy định của pháp luật về trật tự ATGT được đẩy mạnh trên các phương tiện truyền thông; hoạt động tuần tra, kiểm soát, xử lý vi phạm được các lực lượng chức năng tăng cường; nhất là tiếp tục kiểm tra công tác xử lý xe ô tô vận chuyển hàng hóa vi phạm quá khổ, quá tải trọng, vận tải khách được quan tâm thực hiện nghiêm túc, góp phần đảm bảo trật tự ATGT trên địa bàn toàn tỉnh. Công tác phối kết hợp thực hiện nhiệm vụ giữa các phòng, ban, đơn vị, với chính quyền địa phương, công an tỉnh, huyện được triển khai tốt, chặt chẽ.

Đảng ủy, Ban Giám đốc Sở đã thường xuyên quan tâm, chỉ đạo sâu, sát, kịp thời tham mưu UBND tỉnh các chỉ thị, kế hoạch, quyết định để chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai công tác bảo đảm ATGT trên địa bàn tỉnh; đồng thời ban ban hành các văn bản, trực tiếp chỉ đạo các phòng, ban, đơn vị trực thuộc Sở tăng cường, siết chặt công tác quản lý, thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm trên các lĩnh vực, phạm vi quản lý của Sở GTVT.

Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về giao thông ngày càng được đổi mới cả về hình thức, nội dung, được tổ chức sâu rộng, thường xuyên nên đã có sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức và ý thức tự giác chấp hành pháp luật trong quần chúng Nhân dân.

Công tác chỉ đạo quản lý, bảo trì, bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông được thực hiện nghiêm túc; thường xuyên chỉ đạo các đơn vị quản lý thực hiện nghiêm trong công tác quản lý, kịp thời khắc phục, sửa chữa các hư hỏng, báo cáo Sở GTVT, các cơ quan, đơn vị, chính quyền địa phương để phối hợp thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến công tác bảo đảm TTATGT trên địa bàn.

Công tác thanh tra, kiểm tra, phối hợp kiểm tra, xử lý vi phạm về giao thông được tăng cường, hiệu quả, đặc biệt các vi phạm dư luận xã hội quan tâm, như vi phạm chở quá tải, quá khổ, “xe dù, bến cóc”... Góp phần pháp luật được thực thi nghiêm túc, hiệu quả; kiềm chế, giải thiểu TNGT trên địa bàn tỉnh, cả nước.

Công tác phối hợp giữa các lực lượng tham gia tổ chức triển khai thực hiện khá hiệu quả, đã kịp thời xử lý các trường hợp vi phạm trong các lĩnh vực giao thông đường bộ, đường thủy nội địa, góp phần không nhỏ trong công tác đảm bảo TTATGT trên địa bàn toàn tỉnh.

**2. Hạn chế, bất cập chủ yếu**

- Về chính sách pháp luật: Luật Giao thông đường bộ, đường thủy nội địa đã ban hành khá lâu (Luật giao thông đường bộ ban hành năm 2008, Luật Giao thông Đường thuỷ nội địa ban hành năm 2004 và sửa đổi năm 2014) nên có những quy định không còn phù hợp với xu thế, thực tiễn hiện nay, do đó cần sớm thay thế, sửa đổi, bổ sung để phù hợp với các điều kiện thực tiễn hiện nay.

- Trong quá trình thực hiện: Các nghị định, các thông tư hướng dẫn thực hiện thường xuyên sửa đổi, bổ sung, thay thế gây khó khăn, mất nhiều thời gian, kinh phí cho công tác tập huấn, tuyên truyền; trong thi hành dễ bị sai, sót.

- Về phân cấp, phân quyền chưa được thống nhất, đồng bộ, đặc biệt công tác quản lý, thanh tra, kiểm tra; hiện nay chưa có quy định cụ thể, hướng dẫn thi hành công tác kiểm tra, xử lý vi phạm chuyên ngành giao thông vận tải nên việc lập kế hoạch, triển khai thực hiện còn lúng túng, sợ sai thẩm quyền; các nghị định, thông tư hướng dẫn thực hiện Luật Thanh tra 2022 chưa được ban hành kịp thời để hướng dẫn thực hiện.

**3. Nguyên nhân của những hạn chế, bất cập**

3.1. Nguyên nhân khách quan: Tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh ngày càng phát triển, tốc độ đô thị hoá ngày càng tăng nên một số chính sách, quy định không còn phù hợp với thực tiễn hiện nay. Mặc dù các Nghị định, Thông tư đã được sửa đổi, bổ sung để phù hợp với thực tiễn, tuy nhiên hiện nay các Luật liên quan đến công tác bảo đảm TTATGT đã xây dựng khá lâu, một số nội dung chưa thay đổi nên việc triển khai của các cơ quan, lực lượng còn gặp một số khó khăn.

3.2. Nguyên nhân chủ quan: Mặc dù UBND tỉnh, Ban ATGT tỉnh, Công an tỉnh, Sở Giao thông vận tải và chính quyền địa phương đã vào cuộc quyết liệt trong công tác bảo đảm TTATGT trên địa bàn, tuy nhiên có lúc có nơi chưa thực hiện nghiêm (nhất là chính quyền cơ sở) dẫn đến việc triển khai thực hiện có lúc chưa đạt hiệu quả mong muốn. Ý thức chấp hành pháp luật về bảo đảm TTATGT của một số bộ phận còn hạn chế, chưa chấp hành nghiêm các quy định, nhất là những thời điểm không có sự kiểm tra, kiểm soát của lực lượng chức năng.

**4. Trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân**

- Tăng cường nêu cao tinh thần trách nhiệm, nhất là người đứng đầu tại Sỏ Giao thông vận tải, các phòng, ban, đơn vị trong công tác thực hiện việc bảo đảm TTATGT trên các lĩnh vực quản lý. Quan tâm, sát sao, chỉ đạo kịp thời đối với các nhiệm vụ được giao trong công tác bảo đảm TTATGT, báo cáo các nội dung khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện để có biện pháp xử lý.

- Nêu cao tinh thần, trách nhiệm của người cán bộ, công chức trong thực hiện nhiệm vụ về bảo đảm TTATGT; nhất là đối với lực lượng Thanh tra giao thông phải nghiêm túc, nghiêm minh trong thực hiện nhiệm vụ công vụ, không vụ lợi, tham nhũng và để xảy ra tham nhũng.

- Theo chức năng, nhiệm vụ được giao kịp thời phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan trong giải quyết các nhiệm vụ (khi cần thiết) nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong công tác quản lý nhà nước về bảo đảm TTATGT.

**Phần III: Giải pháp, kiến nghị**

**1. Về hoàn thiện hệ thống pháp luật**

- Kính đề nghị Quốc hội sớm xem xét, có lộ trình ban hành Luật Đường bộ (tách từ Luật Giao thông đường bộ năm 2008), Luật Giao thông đường thuỷ nội địa và Luật Đường sắt sửa đổi để làm căn cứ, tiền đề cho Chính phủ, Bộ Giao thông vận tải xây dựng các Nghị định, Thông tư hướng dẫn triển khai thực hiện phù hợp với thực tiễn hiện nay.

- Kính đề nghị Thanh tra Chính Phủ sớm ban hành thông tư hướng dẫn thực hiện các Nghị định số 43/2023/NĐ-CP ngày 30/6/2023 và Nghị định số 03/2024/NĐ-CP ngày 11/01/2024 của Chính Phủ;

- Kính đề nghị Bộ GTVT sớm ban hành thông tư mới thay thế Thông tư số 02/2014/TT-BGTVT ngày 25/02/2014 hết hiệu lực kể từ ngày 01/3/2024 để các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ thực hiện.

**2. Tổ chức thực hiện**

Kính đề nghị các bộ, ngành, cơ quan trung ương có hướng dẫn hoặc các văn bản chỉ đạo trong công tác phối hợp thực hiện công tác bảo đảm TTATGT để các cơ quan, đơn vị tại địa phương có cơ sở triển khai thực hiện nhằm nâng cao hiệu quả trong công tác bảo đảm TTATGT trên địa bàn tỉnh nói riêng và cả nước nói chung.

**3. Về cơ sở vật chất và bảo đảm nguồn lực thực hiện**

- Kính đề nghị UBND tỉnh quan tâm hỗ trợ sớm phân bổ và tăng kinh phí trong công tác quản lý, bảo dưỡng thường xuyên, sửa chữa định kỳ đối với các tuyến đường tỉnh, đường thuỷ nội địa địa phương hàng năm để việc triển khai thực hiện đạt hiệu quả tốt hơn nữa.

- Kính đề nghị UBND tỉnh có phương án trang cấp phương tiện, thiết bị, bổ sung kinh phí hoạt động hàng năm cho Thanh tra Sở để bảo đảm hoàn thành các nhiệm vụ được giao.

Trên đây là kết quả, tình hình thực hiện chính sách, pháp luật về đảm bảo trật tự, an toàn giao thông từ năm 2009 đến năm 2023, Sở Giao thông vận tải báo cáo Đoàn Giám sát số 11 biết, tổng hợp chung./.

|  |  |
| --- | --- |
| *Nơi nhận:* - Như trên;  - Đoàn ĐBQH tỉnh (báo cáo);  - Giám đốc Sở (báo cáo);  - Đ/c Thắng, đ/c Trung - PGĐ;  - Các phòng: QLKCHT&ATGT, KH-TC; QLVT, PT&NL; Thanh tra Sở; TTTV KTGT;  - Lưu: VT, QLHTL. | **KT. GIÁM ĐỐC**  **PHÓ GIÁM ĐỐC**  **Nguyễn Việt Thắng** |

**PHỤ LỤC I.1**

**Danh mục các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo về Đường bộ**

*(Kèm theo Báo cáo số /BC-SGTVT ngày /3/2024 của Sở GTVT Hà Tĩnh)*

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Số văn bản** | **Nội dung** | **Ngày ban hành** | **Ghi chú** |
| 01 | số 3817/QĐ-SGTVT-TTr | Về việc thành lập Ban chỉ đạo Quy chế phối hợp giữa Công an tỉnh, Sở GTVT Hà Tĩnh, và Cục Quản lý Đường bộ II thực hiện nhiệm vụ bảo đảm trật tự an toàn giao thông và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ | 17/11/2015 |  |
| 02 | số 872/SGTVT-QLPT&NL | V/v tăng cường công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông và phục vụ nhu cầu đi lại của nhân dân trong dịp nghỉ Lễ giổ Tổ Hùng Vương, Lễ 30/4 và Quốc tế lao động 01/5 năm 2019; | 09/4/2019 |  |
| 03 | số 1629/QĐ-SGTVT | Về việc ban hành Quy chế phối hợp trong công tác quản lý, bảo trì KCHTGTĐB, ĐTNĐ quốc gia ủy thác Sở GTVT quản lý; | 10/6/2019 |  |
| 04 | số 418/KH-TTr-HC | V/v tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra hoạt động kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô trên địa bàn tỉnh; | 16/8/2019 |  |
| 05 | số 2564 SGTVT-TTr | V/v tăng cường công tác bảo đảm trật tự ATGT trong dịp nghỉ Lễ Quốc khánh 02/9/2019 và khai giảng năm học mới 2019-2020; | 22/8/2019 |  |
| 06 | số 2982/SGTVT-TTr | V/v đề nghị tăng cường công tác đảm bảo ATGT đường thủy nội địa mùa mưa bão năm 2019; | 30/9/2019 |  |
| 07 | số 2983/SGTVT-TTr | V/v tăng cường công tác đảm bảo trật tự ATGT trong hoạt động vận tải hành khách và xe đưa đón học sinh trên địa bàn tỉnh; | 30/9/2019 |  |
| 08 | số 3097/SGTVT-QLHT | V/v tham mưu công tác đảm bảo trật tự ATGT trên các tuyến đường bộ trên địa bàn tỉnh; | 10/10/2019 |  |
| 09 | số 3688/SGTVT-QLHT | V/v tăng cường công tác đảm bảo trật tự ATGT trong dịp Tết Dương lịch, Tết Nguyên đán và Lễ Hội xuân Canh Tý 2020; | 05/12/2019 |  |
| 10 | số 1739/SGTVT-QLHT | V/v chấp hành quy định của pháp luật về thi công trên đường đường bộ đang khai thác; | 05/6/2020 |  |
| 11 | số 774/KH-SGTVT | Về phối hợp quản lý các phương tiện xe ô tô chở khách, phục vụ công tác phòng, chống dịch Covid-19 trên địa bàn Hà Tĩnh; | 23/3/2020 |  |
| 12 | số 2349/KH-SGTVT | Giải tỏa vi phạm hành lang ATGT đường bộ trên địa bàn tỉnh; | 15/7/2020 |  |
| 13 | số 4279/SGTVT-QLHT | V/v đảm bảo trật tự, an toàn giao thông trong dịp Tết Dương lịch,Tết Nguyên đán Tân Sửu và Lễ hội xuân 2021; | 15/12/2020 |  |
| 14 | số 4327/KH-SGTVT-QLVT | Về vận chuyển hành khách trong dịp Tết Dương lịch, Tết Nguyên đán và Lễ hội xuân Tân Sửu năm 2021; | 18/12/2020 |  |
| 15 | số 126/KH-SGTVT | Về triển khai công tác đảm bảo trật tự ATGT, an ninh trật tự năm 2021 với chủ đề “Nâng cao hiệu lực, hiệu quả thực thi pháp luật bảo đảm trật tự an toàn giao thông”; | 14/01/2021 |  |
| 16 | số 231/SGTVT-QLVTPT&NL | V/v bảo đảm trật tự an toàn giao thông đường thủy nội địa trong dịp Tết Nguyên đán và mùa Lễ hội xuân Tân Sửu năm 2021; | 25/01/2021 |  |
| 17 | số 263/SGTVT-QLHT-QLCL | V/v đảm bảo trật tự, an toàn giao thông trong dịp Tết Nguyên đán và mùa Lễ hội xuân Tân Sửu năm 2021; | 27/01/2021 |  |
| 18 | số 493/KH-SGTVT | Kiểm tra công tác quản lý chất lượng, an toàn giao thông, vệ sinh môi trường tại các công trình xây dựng giao thông trên địa bàn tỉnh năm 2021; | 25/02/2021 |  |
| 19 | số 526/SGTVT-QLPT&NL | V/v tăng cường quản lý xe hợp đồng đưa đón học sinh trên địa bàn tỉnh; | 02/03/2021 |  |
| 20 | số 646/KH-SGTVT | V/v phát động phong trào thi đua bảo đảm an toàn giao thông năm 2021; | 15/3/2021 |  |
| 21 | số 736/SGTVT-QLHT | V/v rà soát, thống kê toàn bộ các vị trí điểm đen, điểm tiềm ẩn tai nạn giao thông trên đường sắt quốc gia qua địa bàn thuộc phạm vi quản lý; | 22/3/2021 |  |
| 22 | số 1131/SGTVT-QLPT&NL | V/v tăng cường công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông và phục vụ nhu cầu đi lại của nhân dân trước, trong và sau dịp nghỉ Lễ 30/4, Quốc tế Lao động 01/5; | 19/4/2021 |  |
| 23 | số 1564/SGTVT-QLHT | V/v tham mưu xử lý kiến nghị của Tổng công ty Hợp tác kinh tế Việt Lào; | 21/5/2021 |  |
| 24 | số 1783/KH-SGTVT | Về triển khai thực hiện Kế hoạch 56/KH-UBND ngày 01/3/2021 của UBND tỉnh. | 04/6/2021 |  |
| 25 | số 126/KH-SGTVT | Triển khai công tác đảm bảo ATGT năm 2022 | 13/01/2022 |  |
| 26 | số 727/KH-SGTVT | Về việc mở đợt cao điểm tuyên truyền, giải tỏa hành lang an toàn giao thông đường bộ trên địa bàn tỉnh năm 2022 | 17/3/2022 |  |
| 27 | số 760/KH-SGTVT | Phát động phong trào thi đua bảo đảm trật tự ATGT năm 2022 | 21/3/2022 |  |
| 28 | số 1551/KH-SGTVT | Kế hoạch hành động thực hiện Kế hoạch số 162/KH-UBND ngày 09/5/2022 của UBND tỉnh Triển khai thực hiện Nghị quyết số 48/NQ-CP ngày 5/4/2022 của Chính phủ về tăng cường bảo đảm trật tự, an toàn giao thông và chống ùn tắc giao thông giai đoạn 2022-2025 trên địa bàn tỉnh | 24/5/2022 |  |
| 29 | số 2563/KH-SGTVT | Kế hoạch tổ chức đảm bảo giao thông và huy động phương tiện ứng phó thảm họa động đất, sóng thần tỉnh Hà Tĩnh. | 22/8/2022 |  |
| 30 | số 727/KH-SGTVT | Về việc mở đợt cao điểm tuyên truyền, giải tỏa hành lang an toàn giao thông đường bộ trên địa bàn tỉnh năm 2022 | 17/3/2022 |  |
| 31 | số 891/KH-SGTVT | Về việc thực hiện Kế hoạch Phòng, chống thiên tai giai đoạn 2021-2025 | 29/3/2022 |  |
| 32 | số 2572/KH-SGTVT | Kế hoạch về vận chuyển hành khách trong dịp Tết Dương lịch, Tết Nguyên đán và Lễ hội xuân Quý Mão 2023 | 15/12/2022 |  |
| 33 | số 2575/KH-LN | Kế hoạch liên ngành giữa Sở Giao thông vận tải với Công an tỉnh về kiểm tra, xử lý “xe dù, bến cóc”, “xe trá hình tuyến cố định”, “xe ghép, xe tiện chuyến”, “xe tuyến cố định bỏ bến ra ngoài hoạt động không đúng loại hình kinh doanh quy định trên địa bàn Hà Tĩnh”; | 28/12/2022 |  |
| 34 | số 01/KH-SGTVT | Kế hoạch về việc kiểm tra công tác ĐBTT ATGT trên các tuyến đường bộ, ĐTNĐ dịp trước và sau Tết Nguyên đán Quý Mão 2023 | 10/01/2023 |  |
| 35 | số 05/KH-SGTVT | Kế hoạch về triển khai công tác ĐBTT ATGT năm 2023 | 18/01/2023 |  |
| 36 | số 20/KH-SGTVT | Kế hoạch về Phát động phong trào thi đua BĐTT ATGT năm 2023 | 14/3/2023 |  |
| 37 | số 23/KH-SGTVT | Kế hoạch về Phát động phong trào thi đua “Đẩy mạnh phát triển KCHTGT đồng bộ, hiện đại; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2023 - 2030”; | 28/3/2023 |  |
| 38 | số 28/KH-SGTVT | Kế hoạch về Triển khai thực hiện Kế hoạch số 4485/KH-BGTVT ngày 29/4/2023 và Kế hoạch số 172/KH-UBND ngày 16/5/2023 của UBND tỉnh Triển khai thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 19/4/2023 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác BĐTT ATGT đường bộ trong tình hình mới | 26/5/2023 |  |
| 39 | số 36/KH-SGTVT | Kế hoạch hành động về thực hiện Kế hoạch số 182-KH/TU ngày 13/7/2023 của BTV Tỉnh ủy và Kế hoạch số 367/KH-UBND ngày 31/8/2023 của UBND tỉnh về thực hiện Chỉ thị số 23-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác BĐTT ATGT trong tình hình mới; | 22/9/2023 |  |
| 40 | số 28-NQ/ĐU | Nghị quyết về tăng cường sự lãnh đạo của các cấp uỷ Đảng về BĐTT ATGT, bảo vệ KCHTGT năm 2023. | 15/03/2023 |  |
| 41 | số 3677/SGTVT-QLHT | về việc tăng cường công tác quản lý, bảo trì KCHTGT, đảm bảo ATGT trong dịp Tết Dương lịch, Tết Nguyên đán Quý Mão và Lễ Hội xuân 2023 | 23/12/2022 |  |
| 42 | số 3749/SGTVT-QLHT | về việc ĐBTT, ATGT trong dịp Tết Dương lịch, Tết Nguyên đán Quý Mão và Lễ hội xuân 2023 | 30/12/2022 |  |
| 43 | số 46/SGTVT-QLHT | tăng cường công tác quản lý, bảo trì KCHTGT, đảm bảo ATGT trước, trong và sau dịp Tết Nguyên đán Quý Mão và Lễ Hội xuân 2023 trên tuyến QL.8 | 09/01/2023 |  |
| 44 | số 320/SGTVT-QLHT | về việc tham mưu khắc phục, sửa chữa hư hỏng, xuống cấp trên tuyến QL.1 đoạn Nam cầu Bến Thủy đến Bắc tuyến tránh TP Hà Tĩnh | 17/02/2023 |  |
| 45 | số 335/SGTVT- QLVT5 | về việc tiếp tục tăng cường công tác quản lý, kiểm tra, rà soát phương tiện KDVT, người lái xe để đảm bảo ATGT | 21/02/2023 |  |
| 46 | số 626/SGTVT-QLHT | về việc tăng cường công tác ĐBATGT, quản lý hành lang an toàn đường bộ, đấu nối vào quốc lộ, đường tỉnh trên địa bàn quản lý | 24/3/2023 |  |
| 47 | số 810/SGTVT-QLHT | về việc tăng cường công tác ĐBTT ATGT trên một số tuyến đường bộ; | 14/4/2023 |  |
| 48 | số 838/SGTVT-QLVT | tăng cường các giải pháp BĐTT ATGT phục vụ tốt nhu cầu đi lại của nhân dân trong dịp nghỉ Lễ giỗ Tổ Hùng Vương và Lễ nghỉ 30/4, 01/5/2023; | 18/4/2023 |  |
| 49 | số 870/SGTVT-QLHT | về tăng cường công tác ĐBTT ATGT trong dịp nghỉ Lễ giỗ tổ Hùng Vương, Lễ 30/4 và 01/5 năm2023 | 21/4/2023 |  |
| 50 | số 936/SGTVT-QLVT | về việc BDTT, ATGT phục vụ nhu cầu đi lại của nhân dân dịp nghỉ lễ Giỗ Tổ Hùng Vương, Lễ 30/4-01/5, các kỳ thi tuyển sinh và cao điểm du lịch hè 2023 | 27/4/2023 |  |
| 51 | số 877/SGTVT-QLHT | về việc thực hiện nội dung báo cáo TNGT trên hệ thống đường bộ | 21/4/2023 |  |
| 52 | số 1030/SGTVT-QLHT | về việc tăng cường công tác đảm bảo TTATGT và bảo vệ KCHTGT các tuyến đường bộ trên địa bàn tỉnh | 11/5/2023 |  |
| 53 | số 1101/SGTVT-QLHT | Về việc cập nhật điều chỉnh công bố tải trọng và khổ giới hạn của cầu, đường bộ năm 2023 và báo cáo tình hình cấp Giấy phép lưu hành xe năm 2023 | 22/5/2023 |  |
| 54 | số 1202/SGTVT-QLHT | về việc thực hiện nội dung báo cáo công tác đếm xe trên hệ thống đường quốc lộ | 05/6/2023 |  |
| 55 | số 1419/SGTVT-QLHT | tăng cường công tác ĐBATGT đường bộ trong thời gian tổ chức Kỳ thi Trung học phổ thông năm2023 | 26/6/2023 |  |
| 56 | số 1474/SGTVT-QLHT | về nâng cao điều kiện an toàn giao thông đối với kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ | 30/6/2023 |  |
| 57 | số 1936/SGTVT-QLHT | tăng cường công tác ĐBTT ATGT trong dịp nghỉ Lễ Quốc khánh 02/9/2023 và tháng cao điểm ATGT cho học sinh đến trường | 24/8/2023 |  |
| 58 | số 1987/SGTVT-QLHT | Về kiểm tra, rà soát, đề xuất giải pháp xử lý các điểm có nguy cơ xẩy ra tai nạn giao thông trên hệ thống đường bộ trên địa bàn tỉnh | 31/8/2023 |  |
| 59 | số 41/KH-SGTVT | Kế hoạch về công tác phục vụ tốt nhu cầu đi lại của nhân dân, BĐTT ATGT trong dịp Tết Dương lịch, Tết Nguyên đán và mùa lễ hội xuân Giáp Thìn 2024 | 07/12/2023 |  |
| 60 | Số 3907/SGTVT-QLHT | Báo cáo kết quả xử lý điểm đen, điểm tiềm ẩn tai nạn giao thông và các bất hợp lý trong tổ chức giao thông trên hệ thống đường bộ trên địa bàn tỉnh | 19/12/2023 |  |
|  | Các Kế hoạch, Văn bản | Ban hành các kế hoạch, văn bản về thực hiện tháng cao điểm về ATGT, năm ATGT hàng năm | Hàng năm |  |

**Phụ lục I.2**

**Danh mục các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo về Đường thủy nội địa**

*(Kèm theo Báo cáo số /BC-SGTVT ngày /3/2024 của Sở GTVT Hà Tĩnh)*

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Số văn bản** | **Nội dung** | **Ngày ban hành** | **Ghi chú** |
| 01 | số 401/SGTVT-TTr | Đề nghị tăng cường công tác đảm bảo TTATGT đường thủy nội địa trong dịp tết Nguyên đán và Lễ hội xuân năm 2015 | 06/02/2015 |  |
| 02 | số 2562/SGTVT | Về tăng cường công tác dảm bảo TTATGT đường thủy trước mùa mưa lũ. | 05/8/2015 |  |
| 03 | số 4122/SGTVT-QLPT&NL | Về báo cáo tổng kết công tác vận tải và đảm bảo ATGT đường thủy nội địa. | 14/12/2015 |  |
| 04 | số 4369/SGTVT-TTr | Đề nghị UBND các cấp tăng cường tuyên truyền ký cam kết trong việc thực thực hiện Nghị định 132/2015/NĐ-CP của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đường thủy nội địa. | 31/12/2015 |  |
| 05 | số 174/SGTVT- QLPT&NL | Về việc tổ chức đăng ký, đăng kiểm phương tiện thủy nội địa. | 19/01/2016 |  |
| 06 | số 244/SGTVT- QLPT&NL | về việc tiếp tục triển khai công tác đăng ký, đăng kiểm phương tiện thủy nội địa trên địa bàn tỉnh. | 25/01/2016 |  |
| 07 | số 311/SGTVT-TTr | Đề nghị tăng cường công tác đảm bảo TTATGT đường thủy nội địa trong dịp tết Nguyên đán và Lễ hội xuân năm 2016 | 01/02/2016 |  |
| 08 | số 1729/SGTVT-TTr | về việc đề nghị tăng cường công tác bảo đảm ATGT đường thủy nội địa trên địa bàn tỉnh | 10/6/2016 |  |
| 9 | số 2691/SGTVT-QLHT | Chấp thuận chủ trương xây dựng các Bến thủy nội địa: Bến Giang Đình tại Km13+700, bên bờ phải sông Lam; bến Đền Củi tại Km27+300, bên bờ phải sông Lam; | 22/9/2017 |  |
| 10 | số 3119/SGTVT-QLGT | 05/11/2018 |  |
| 11 | số 301/SGTVT- QLPTVT&NL | về việc tăng cường công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông đường thủy nội địa trên địa bàn tỉnh, để chấn chỉnh một số tồn tại và yêu cầu UBND các huyện, thị xã, thành phố tạm ngừng hoạt động đối với các phương tiện chưa đủ điều kiện theo quy định; | 01/02/2019 |  |
| 12 | số 2100/SGTVT-QLHT | Hướng dẫn hồ sơ thủ tục cấp phép hoạt động bến thủy nội địa | 26/6/2020 |  |
| 13 | số 969/SGTVT-QLGT | Hướng dẫn, đôn đốc thực hiện công tác quản lý, vận hành, bảo trì các tuyến đường thủy nội địa địa phương; | 12/4/2018 |  |
| 14 | số 2190/SGTVT-QLGT | 09/8/2018 |  |
| 15 | số 4188/SGTVT-QLHT | 08/12/2020 |  |
| 16 | số 462/QĐ-SGTVT | Tổ chức lựa chọn các đơn vị quản lý, bảo dưỡng thường xuyên các tuyến đường thủy nội địa quốc gia được giao quản lý | 27/2/2020 |  |
| 17 | số 464/QĐ-SGTVT | 27/2/2020 |  |
| 18 | số 4476/QĐ-SGTVT | 30/12/2020 |  |
| 19 | số 4477/QĐ-SGTVT | 30/12/2020 |  |
| 20 | số 1436/SGTVT-QLHT | Về việc sơ kết, đánh giá và sửa đổi, bổ sung Quy chế phối hợp trong công tác quản lý, bảo trì KCHTGT đường bô, đường thủy nội địa Quốc gia ủy thác quản lý; | 13/5/2021 |  |
| 21 | số 1783/KH-SGTVT | triển khai quy chế phối hợp ứng phó thảm họa đường bộ, đường sắt và đường thủy nội địa trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh, giai đoạn 2021 - 2025. | 04/6/2021 |  |
| 22 | Số 2990/SGTVT-QLPT&NL | Về việc hướng dẫn tạm thời về tổ chức giao thông, kiểm soát dịch đối với hoạt động vận tải đường thủy nội địa trong thời gian phòng, chống dịch Covid- 19 | 01/9/2021 |  |
| 23 | Số 4338/SGTVT-QLHT | Về việc kiểm tra công tác quản lý, bảo trì đường bộ, đường thủy nội địa địa phương năm 2021 | 06/12/2021 |  |
| 24 | Số 409/SGTVT-QLHT | Rà soát, phát hiện và xử lý dứt điểm các điểm đen, điểm tiềm ẩn tai nạn giao thông trên hệ thống đường bộ, đường thủy nội địa | 17/02/2022 |  |
| 25 | Số 992/SGTVT-QLHT | Về việc báo cáo công tác quản lý, bảo trì các tuyến đường tỉnh, đường thủy nội địa địa phương năm 2022 | 05/4/2022 |  |
| 26 | Số 1770/SGTVT-QLPT&NL | Về công tác bảo đảm an toàn giao thông đường thuỷ nội địa. | 08/6/2022 |  |
| 27 | Số 1799/SGTVT-QLPT&NL | Về việc tăng cường công tác dự báo, cảnh báo thời tiết nguy hiểm nhằm bảo đảm an toàn đối với hoạt động vận tải hành khách trên đường thủy nội địa | 09/6/2022 |  |
| 28 | Số 2275/SGTVT | Về việc báo cáo công tác quản lý, bảo dưỡng thường xuyên các tuyến đường tỉnh, đường thủy nội địa địa phương năm 2022 | 18/7/2022 |  |
| 29 | Số 3236/SGTVT-QLHT | kiểm tra công tác quản lý, bảo trì đường tỉnh, đường trong khu kinh tế, đường huyện, đường xã và đường thuỷ nội địa địa phương năm 2022 | 08/11/2022 |  |
| 30 | Số 3722/SGTVT-KCHT | Thực hiện công tác quản lý bảo trì luồng đường thủy nội địa Quốc gia năm 2023 | 28/12/2022 |  |
| 31 | Số 01/KH-SGTVT | Kế hoạch Kiểm tra công tác đảm bảo trật tự, an toàn giao thông trên các tuyến đường bộ, đường thuỷ nội địa dịp trước và sau Tết Nguyên đán Quý Mão năm 2023 | 10/01/2023 |  |
| 32 | Số 2427/SGTVT-KCHT | Công tác quản lý, bảo trì các tuyến đường thủy nội địa quốc gia Sở GTVT Hà Tĩnh được Bộ GTVT ủy quyền quản lý giai đoạn 01/01/2022 - 03/9/2023 | 18/10/2023 |  |
| 33 | Số 2959/SGTVT-KHTC | Về việc cung cấp thông tin phục vụ công tác đảm bảo an ninh trật tự trên lĩnh vực GTVT đường thủy nội địa | 06/12/2023 |  |
| 34 | Số 3193/SGTVT-QLVT | Về việc báo cáo công tác quản lý nhà nước, phòng, chống tiêu cực đối với hoạt động đào tạo, huấn luyện trong lĩnh vực hàng hải, đường thủy nội địa. | 29/12/2023 |  |
| 35 | Ban hành 23 công điện | Chỉ đạo, đôn đốc thực hiện các biện pháp điều tiết, đảm bảo an toàn giao thông đường thủy nội địa, nhất là vào các dịp mưa bão, Tết, Lễ hội hàng năm | Hàng năm |  |

**PHỤ LỤC 2**

**Danh mục các văn bản quy phạm pháp luật do địa phương ban hành**

*(Kèm theo Báo cáo số /BC-SGTVT ngày /3/2024 của Sở GTVT Hà Tĩnh)*

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản** | **Tên gọi của văn bản** | **Thời điểm có hiệu lực** | **Ghi chú** |
| 1 | Quyết định số 61/2014/QĐ-UBND ngày 15/9/2014 | Ban hành quy định về quản lý, bảo trì và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ địa phương trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh | 25/9/2014 | Thay thế Quyết định số 51/2012/QĐ-UBND ngày 07/9/2012 |
| 2 | Quyết định số 19/2014/QĐ-UBND ngày 25/4/2014 | Quy chế đào tạo, sát hạch, cấp GPLX mô tô hạng A1 cho đồng bào dân tộc thiểu số có trình độ văn hóa thấp trên địa bàn tỉnh | 05/5/2014 |  |
| 3 | Quyết định số 41/2015/QĐ-UBND ngày 26/8/2015 | Quy chế đào tạo, sát hạch, cấp GPLX mô tô hạng A1 cho đồng bào dân tộc thiểu số có trình độ văn hóa thấp trên địa bàn tỉnh | 01/9/2015 |  |
| 4 | Quyết định số 37/2016/QĐ-UBND ngày 04/8/2016 | Ban hành quy định về quản lý, bảo trì và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ địa phương trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh | 14/8/2016 | Thay thế Quyết định số 61/2014/QĐ-UBND ngày 15/9/2014 |
| 5 | Quyết định số 27/2017/QĐ-UBND ngày 26/5/2017 | Ban hành QCPH trong công tác quản lý hoạt động khai thác, vận chuyển, tập kết kinh doanh cát sỏi lòng sông trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh | 10/6/2017 |  |
| 6 | Quyết đinh số 40/2021/QĐ-UBND ngày 27/9/2021 | V/v ban hành Quy định phân cấp thực hiện việc đăng ký phương tiện và quản lý phương tiện được miễn đăng ký phục vụ vui chơi, giải trí dưới nước trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh. | 07/10/2021 |  |
| 7 | Quyết định số 42/2021/QĐ-UBND  Ngày 29/9/2021 | V/v ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật cho hoạt động vận tải hành khách bằng xe buýt đối với các tuyến có trợ giá trên địa bàn tỉnh. | 15/10/2021 |  |
| 8 | Quyết định số 47/2021/QĐ-UBND ngày 19/11/2021 | Quyết định quy phạm pháp luật: Quy định về quản lý, hoạt động của xe ô tô vận tải trung chuyển hành khách trên địa bàn tỉnh | 01/12/2021 | sửa đổi, bổ sung tại QĐ số 31/2022/QĐ-UBND |
| 9 | Quyết định số 48/2021/QĐ-UBND ngày 19/11/2021 | V/v ban hành Quy định về tiêu chí và tổ chức, quản lý các vị trí đón, trả khách xe hợp đồng, xe du lịch trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh. | 01/12/2021 |  |
| 10 | Quyết định số 50/2021/QĐ-UBND ngày 22/11/2021 | Quyết định số 50/2021/QĐ-UBND Ban hành quy định về tổ chức, quản lý hoạt động bãi đỗ xe trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh. | 01/12/2021 | Đã được sửa đổi, bổ sung bằng QĐ số 01/2023/QĐ-UBND |
| 11 | Nghị quyết số 53/2021/NQ-HĐND  Ngày 16/12/2021 | Quy định một số chính sách hỗ trợ hoạt động vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt | 01/01/2022 |  |
| 12 | Quyết định số 31/2022/QĐ-UBND  Ngày 18/10/2022 | Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 3 Quy định về quản lý hoạt động của xe ô tô vận tải trung chuyển hành khách trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh ban hành kèm theo Quyết định số 47/2021/QĐ-UBND | 01/11/2022 |  |
| 13 | Quyết định số 01/2023/QĐ-UBND ngày 03/01/2023 | Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 5 Quy định về tổ chức, quản lý hoạt động bãi đỗ xe trên trên địa bàn tỉnh ban hành kèm theo Quyết định số 50/2021/QĐ-UBND ngày 22 tháng 11 năm 2021 của UBND tỉnh. | 10/01/2023 |  |
| 14 | Quyết định số 25/2023/QĐ-UBND ngày 24/5/2023 | Ban hành quy định về quản lý, bảo trì và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ địa phương trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh | 09/6/2023 | Thay thế Quyết định số 37/2016/QĐ-UBND ngày 04/8/2016 |
|  |  |  |  |  |

**PHỤ LỤC 3:**

**Bảng biểu, số liệu thống kê kết quả công tác tuyên truyền, thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm**

*(Kèm theo Báo cáo số /BC-SGTVT ngày /3/2024 của Sở GTVT Hà Tĩnh)*

***Phụ lục 3.1.* Công tác tuyên truyền (***Từ năm 2009 đến 31/12/2023***)**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Năm** | **Tổng số cuộc** | **Hình thức** | **Nội dung** | **Đối tượng** | **Tổng số người tham gia** |
| 01 | 2009 | 24 | - Hội nghị tuyên truyền;  - Phát tờ rơi | - Luật giao thông đường bộ, Luật giao thông đường thuỷ nội địa, Quyết định 1856/QĐ-TTg của Thủ Tướng Chính Phủ, Nghị quyết 32/CP, Nghị định 1856/NĐ-CP của Chính phủ;  - Luật giao thông đường bộ: 2.570 cuốn  - Nghị định 186/NĐ-CP: 2.700 cuốn  - Quyết định 1856/QĐ-TTg: 2.700 tập  - Thông tư 13 của Bộ GTVT: 2. 700 tập  - Quyết định 1043/UBND tỉnh: 2.700 tập | - Các hộ dân sống dọc 2 bên các tuyến đường QL 15A, QL 8B, TL5, TL6, TL1, đường 22/12 và xác hộ dân sống dọc ven sông tại các địa phương trên dọc tuyến đi qua;  - Đơn vị KDVT, lỏi xe, chủ xe, cỏn bộ và nhõn dõn trờn địa bàn tỉnh | - 2.700 lượt người/ 20 xã |
| 02 | 2010 | 16 | - Tổ chức tuyên truyền và giải tỏa hành lang ATGT;  - Tuyên truyền lưu động | - Quyết định 1856/QĐ-TTg Luật giao thông đường bộ, Nghị định 34/2010/NĐ-CP;  - Luật GT đường thủy nội địa và Nghị định 09/NĐ-CP | - Các hộ dân sống ven QL15A, QL 8B tại các huyện, Hương Khê, Can Lộc, Đức Thọ, Hồng Lĩnh, Nghi Xuân; cho các doanh nghiệp vận tải và lái xe trên địa bàn tỉnh; QL.1A.  - người lái đò và người điều khiển thuyền vận chuyển khách du lịch trên hồ đập, khu du lịch. |  |
| 03 | 2011 | 08 | - Hội nghị;  - Trực tiếp. | Luật giao thông đường bộ; đường thủy; Nghị định 34/2010/NĐ-CP, Nghị định 11/2010/NĐ-CP và quy chế phối hợp liên ngành | Người dân và cán bộ xã, phường, thị trấn | - Hơn 1.000 lượt người tham dự;  - Phát 2.500 cuốn |
| 04 | 2012 | 11 | - Tuyên truyền lưu động;  - Hội nghị | - Luật Giao thông đường bộ và Nghị định số 34/2010/NĐ-CP ngày 02/4/2010 của Chính phủ;  - Nghị định 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010, Thông tư 39/2011/TT-BGTVT ngày 18/5/2011 hướng dẫn một số điều của Nghị định 11/2010/NĐ-CP  - các quy định về quản lý, bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, đường sắt tại huyện Hương Khê | Người dân và cán bộ xã, phường, thị trấn; | - Phát 5.000 tờ rơi cho người/15 phường, xã;  - Tại 3 cụm dân cư trên địa bàn huyện Nghi Xuân với 668 lượt người tham dự;  - 673 người tham dự |
| 05 | 2013 | 15 | - Hội nghị;  - Trực tiếp tuyên truyền bằng băng rôn, khẩu hiệu và loa phóng thanh trên xe lưu động | - Chuyên đề về “Vận tải khách”;  - Chuyên đề “Bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ” | - Doanh nghiệp vận tải khách;  - Cán bộ huyện, cán bộ của tất cả xã và các bí thư, xóm trưởng của tất cả các thôn, xóm trên địa bàn các huyện Lộc Hà, Cẩm Xuyên, Can Lộc, Đức Thọ.  - Lái xe, chủ xe, hành khách tại các bến xe và trạm thu phí trên địa bàn quản lý | - Hơn 300 người tham dự và ký cam kết với 31/31 DN;  - 2.200 người;  - Phát hơn 1.500 tờ rơi |
| 06 | 2014 | 16 | - Hội nghị;  - Hội thảo;  - Tập huấn | - Chủ đề năm ATGT “siết chặt hoạt động vận tải, kiểm tra tải trọng” và Nghị định 171/NĐ-CP;  - Thông tư 32/TT-BGTVT  - Thông tư 35/TT-BGTVT | - Đơn vị KDVT;  - Cán bộ quản lý, lái xe, chủ xe | - 5.458 người tham dự;  - 12.410 người được phát tờ rơi. |
| 07 | 2015 | 18 | - Trực tiếp, phát tờ rơi;  - Tập huấn. | - Thông tư 07 và 03 của Bộ GTVT) và Nghị định 107/2014/NĐ-CP ngày 17/11/2014 về sửa đổi, bổ sung Nghị định 171/2013/NĐ-CP ngày 13/11/2013 của Chính phủ;  - Luật Giao thông đường bộ và các Nghị định, Thông tư liên quan đến công tác bảo vệ hành lang ATGT  - Nghị định số 86/2014/NĐ-CP; Thông tư số 63/2014/TT-BGTVT. | - Lái xe, chủ xe;  - 677 hộ dân dọc hai bên tuyến đường bộ trên địa bàn huyện Hương Khê;  - Người điều hành vận tải | - Phát gần 7.500 tờ rơi;  - 677 hộ dân;  - 78 đơn vị KDVT |
| 08 | 2016 | 6 | - Hội nghị và ký cam kết;  - Hội nghị tập huấn; | - Các quy định về kinh doanh vận tải hàng hóa và vận tải hành khách;  - Nghị định 46/2016/NĐ-CP ngày 26/5/2016 của Chính phủ; Nghị định 86/2014/NĐ-CP; Thông tư 46/2015/TT-BGTVT. | - Lãnh đạo và cán bộ quản lý các đơn vị KDVT;  - Toàn bộ các đơn vị kinh doanh vận tải hàng hóa và hành khách, các cơ sở đào tạo trên địa bàn toàn tỉnh | - Gần 200 người tham dự/100 doanh nghiệp;  - Hơn 150 người tham dự |
| 09 | 2017 | 06 | - Hội nghị và ký cam kết;  - Hội nghị tập huấn;  - Hội nghị;  - Tổ chức ký cam kết bổ sung;  - Tuyên truyền, hướng dẫn trực tiếp  - Phát tài liệu, tờ rơi | - Đảm bảo trật tự ATGT trong dịp Tết Nguyên đán Đinh dậu và cả năm 2017;  - Về công tác Tuần kiểm, tuần đường để triển khai thực hiện có hiệu quả công tác bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ trên địa bàn;  - Nghị định 86/NĐ-CP, Thông tư 63/TT-BGTVT cho hơn 60 người là đội ngũ lãnh đạo các đơn vị kinh doanh vận tải trên địa bàn tỉnh;  - Ký cam kết về vận chuyển, bốc xếp hàng hóa đúng tải trọng lên xe ô tô;  - Nghị định 86/2014/NĐ-CP; Nghị định 46/2016/NĐ-CP; Thông tư 46/2015/TT-BGTVT | - Lãnh đạo và cán bộ quản lý các doanh nghiệp kinh doanh vận tải hành khách, vận tải hàng hóa trên địa bàn tỉnh;  - Các đơn vị quản lý đường bộ;  - Đội ngũ lãnh đạo các đơn vị kinh doanh vận tải trên địa bàn tỉnh;  - Chủ mỏ vật liệu, bến, bãi, kho hàng, lái xe tải;  - Cá nhân, tổ chức kinh doanh vận tải;  - Các đơn vị KDVT khách, lái xe, nhân viên phục vụ trên xe; | - Hơn 150 doanh nghiệp kinh doanh vận tải;  - Gần 50 lãnh đạo, cán vộ quản lý và cán bộ Tuần kiểm, Tuần đường;  - Hơn 60 người tham dự;  - Hơn 20 mỏ khai thác vật liệu, gần 350 lái xe;  - 23 xã trên địa bàn huyện Can Lộc;  - Cho trên 200 lái xe, phụ xe khách và gần 700 chủ xe, lái xe vận tải hàng. |
| 10 | 2018 | 10 | - Tổ chức ký cam kết;  - Phát tờ rơi tuyên truyền;  - Hội nghị tuyên truyền, phổ biến PL | - Nghị định 46/2016/NĐ-CP; Nghị định 86/2014/NĐ-CP; Thông tư 46/2015/TT-BGTVT;  - Các quy định của PL nhân ngày Pháp luật Việt Nam 09/11/2018 | - Đơn vị kinh doanh vận tải và lái xe vận tải khách, hàng hóa;  - Đơn vị kinh doanh vận tải hành khách, vận tải hàng hóa trên địa bàn tỉnh | - Hơn 100 đơn vị KDVT hơn 1.000 lái xe ký;  - Hơn 500 đơn vị KDVT, lái xe;  - Gần 150 doanh nghiệp tham dự |
| 11 | 2019 | 17 | - Trực tiếp tuyên truyền, tổ chức ký cam kết ngoài hiện trường;  - Phát tờ rơi, đề can | - Về việc không vi phạm Luật GTĐB, không chở quá khổ, quá tải;  - Các quy định về KD và điều kiện KDVT; “Đã uống rượu bia không lái xe” | - Lái xe vận tải hàng hóa;  - Lái xe, phụ xe vận tải hành khách | - Hơn 300 lái xe;  - 6.500 tờ rơi và 400 đề can |
| 12 | 2020 | 3 | Phát tờ rơi | Tác hại rượu bia khi tham gia giao thông; quy định phòng, chống dịch bệnh Covid-19 | Các lái xe, phụ xe vận tải hành khách; chủ thuyền, lái thuyền du lịch, đò ngang song | 6.000 tờ rơi |
| 13 | 2021 | 5 | - Tổ chức ký cam kết;  - Truyên truyền và phát 2.500 khẩu trang miễn phí | - Đảm bảo trật tự ATGT trong dịp lễ, Tết năm 2021 và công tác phòng chống dịch covid-19;  - Các quy định phòng, chống dịch Covid-19 dịp Tết Nguyên đán Tân Sửu 2021 | - Lái xe và đơn vị KDVT khách, hàng;  - Các nhà xe, lái xe, phụ xe và bến xe | - 165 lái xe và đơn vị KDVT khách; 135 lái xe vận tải hàng hóa;  - 2.500 Cán bộ bến xe, lái xe, nhân viên, hành khách đi xe. |
| 14 | 2022 | 11 | - Tổ chức ký cam kết;  - Phát tờ rơi;  - Hội nghị. | - Cam kết chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật trong hoạt động vận tải;  - Nghị định số 10/2020/NĐ-CP; Nghị định 123/2021/NĐ-CP;  - Các quy định về bảo vệ KCHTGTĐB, vận động chấp hành, tự tháo dỡ công trình vi phạm trên địa bàn;  - Công tác đảm bảo trật tự an toàn giao thông đường bộ, đường sắt và đường thủy nội địa | - Đơn vị KDVT, lái xe;  - Các bến xe, đơn vị KDVT, lái xe, nhân viên phục vụ trên xe và hành khách đi xe trong dịp Tết Nguyên đán Nhâm Dần 2022;  - Cán bộ và nhân dân các huyện: Can Lộc; Đức Thọ; Lộc Hà; Nghi Xuân; Hương Sơn; Vũ Quang; Hương Khê, Thạch Hà; Cẩm Xuyên;  - Cán bộ cấp huyện, cấp xã trên địa bàn huyện Vũ Quang và Hương Sơn theo Kế hoạch số 73/KH-BATGT ngày 31/5/2022; số 92/KH-BATGT ngày 28/7/2022 của Ban ATGT tỉnh. | - 250 đơn vị KDVT, lái xe;  - Gần 2.500 người;  - 700 người |
| 15 | 2023 | 8 | - Hội nghị đối thoại; ký cam kết;  - Hội nghị tập huấn;  - Trực tiếp tuyên truyền và tổ chức ký cam kết. | - Nghe các đơn vị KDVT khác nêu các khó khắn, vướng mắc, kiến nghị đề xuất; chỉ đạo của đồng chủ trì hội nghị;  - Các quy định của PL về giao thông đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa (Kế hoạch số 46/KH-BATGT ngày 09/5/2023; số 70/KH-BATGT ngày 21/6/2023 của Ban ATGT tỉnh);  - Ký cam kết chấp hành trong hoạt động vận tải hành khách bằng xe ô tô | - Các lực lượng chức năng của Sở GTVT, CA tỉnh, UBND cấp huyện, CA huyện và các đơn vị KDVT khách;  - Cán bộ là trưởng, phó cấp thôn, xã, huyện và hiệu trưởng, hiệu phó các trường học phụ trách công tác đảm bảo ATGT trên địa bàn huyện Thạch Hà, Cẩm Xuyên, TX.Kỳ Anh;  - Chủ xe, lái xe vận tải khách | - 40 đơn vị KDVT khách;  - Gần 600 người tham dự;  - hơn 70 chủ xe, lái xe |
| **Tổng** | | **174** | **Hội nghị, hội thảo, trực tiếp, phát tờ rơi, tổ chức ký cam kết, lưu động...** | **Luật, Nghị định, Thông tư, Quyết định, văn bản chỉ đạo của cấp trên** | **Cán bộ và nhân dân trên địa bàn tỉnh; chủ mỏ, đơn vị KDVT, lái xe, nhân viên phục vụ trên xe, bến xe, bến thuyền....** | **- 14.964 lượt người được tuyên truyền;**  **- 48.090 tổ chức, cá nhân ký cam kết, nhận tờ rơi...** |

*Ngoài ra:*Hàng năm phốp hợp với các cơ quan thông tin địa chúng, như: Đài Phát thanh - Truyền hình Hà Tĩnh, Báo Hà Tĩnh.,.. xây dựng, phát sóng, đăng tin bài các chuyên đề, phóng sự đưa tin, phản ánh hoạt động bảo đảm ATGT của Sở Giao thông vận tải.

**Phụ lục 3.2. Công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm đường bộ**

(*Từ ngày 01/7/2009 đến hết ngày 31/12/2023*)

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Năm** | **Tổng số cuộc thanh tra, kiểm tra** | **Tổng số tổ chức, cá nhân vi phạm** | **Số trường hợp VP đã bị xử lý** | **Tổng số tiền xử phạt** | **Tổng số giấy phép, chứng chỉ hành nghề bị tước** |
| 01 | 2009 | 58 | 233 | 233 | 250.000.000đ | 00 |
| 02 | 2010 | 62 | 270 | 270 | 277.000.000đ | 00 |
| 03 | 2011 | 86 | 243 | 243 | 304.520.000đ | 00 |
| 04 | 2012 | 55 | 516 | 516 | 563.880.000đ | 00 |
| 05 | 2013 | 83 | 926 | 926 | 1.296.750.000đ | 00 |
| 06 | 2014 | 112 | 879 | 879 | 1,829,855,000đ | 00 |
| 07 | 2015 | 213 | 1.144 | 1.144 | 4.025.750.000đ | 00 |
| 08 | 2016 | 89 | 880 | 880 | 2.773.420.000đ | 00 |
| 09 | 2017 | 65 | 604 | 604 | 1.688.760.000đ | 00 |
| 10 | 2018 | 81 | 513 | 513 | 1.640.160.000đ | 00 |
| 11 | 2019 | 214 | 1.157 | 1.157 | 4.359.870.000đ | 127 |
| 12 | 2020 | 161 | 905 | 905 | 3.249.400.000đ | 97 |
| 13 | 2021 | 115 | 708 | 708 | 2.762.550.000đ | 70 |
| 14 | 2022 | 242 | 883 | 883 | 5.162.800.000đ | 182 |
| 15 | 2023 | 160 | 400 | 400 | 2.633.400.000đ | 148 |
| **Tổng** | | **1.796** | **10.261** | **10.261** | **32.818.115.000đ** | **624** |

*Ngoài ra:*Sở GTVT được UBND tỉnh giao chủ trì, phối hợp các lực lượng chức năng: CA tỉnh, Thanh tra Tổng Cục ĐBVN (nay là Cục ĐBVN), kiểm soát quân sự thành lập Trạm KTTTX lưu động liên ngành đã thực hiện kiểm tra liên tục 24/24h trong ngày và 07 ngày trong tuần; kể từ ngày 04/4/2014 đến 15/10/2016; Trạm KTTTX đã kiểm tra 46.483 lượt phương tiện, lập biên bản 2.502 trường hợp, xử phạt lái xe và chủ xe với số tiền 21,596 tỷ đồng, tước quyền sử dụng có thời hạn 1.462 GPLX, hạ tải 16.634 tấn hàng hóa.

**Phụ lục 3.3. Công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm đường thủy nội địa**

(*Từ ngày 01/01/2015 đến hết ngày 31/12/2023*)

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Năm** | **Tổng số cuộc thanh tra, kiểm tra** | | **Tổng số tổ chức, cá nhân vi phạm** | | **Số trường hợp VP đã bị xử lý** | | **Tổng số tiền xử phạt** | **Tổng số giấy phép, chứng chỉ hành nghề bị tước** |
| 01 | 2015 | 04 | | 00 | | 00 | | 00 | 00 |
| 02 | 2016 | 24 | | 03 | | 03 | | 1.870.000đ | 01 |
| 03 | 2017 | 27 | | 05 | | 05 | | 1.560.000đ | 00 |
| 04 | 2018 | 24 | | 08 | | 08 | | 3.160.000đ | 00 |
| 05 | 2019 | 14 | | 08 | | 08 | | 51.520.000đ | 03 |
| 06 | 2020 | 12 | | 00 | | 00 | | 00 | 00 |
| 07 | 2021 | 13 | | 00 | | 00 | | 00 | 00 |
| 08 | 2022 | 14 | | 00 | | 00 | | 00 | 00 |
| 09 | 2023 | 16 | | 01 | | 01 | | 700.000đ | 00 |
| **Tổng** | | | **148** | | **25** | | **25** | **58.810.000đ** | **04** |

*Ngoài ra:* Năm 2018 phối hợp với Phòng Cảnh sát đường thủy kiểm tra, xử lý khai thác cát, sỏi trái phép trên các tuyến sông đối với 40 vụ việc, xử phạt số tiền 198.500.000đ